

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST

Ngày: 20-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông T Văn Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Hồ Xuân Dũng

2/ Ông Lê Minh Chiến

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Thu – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Thoại – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A tiến hành xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 04/2023/TLST- HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê Anh T; sinh năm 1990, tại thị xã A, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Thôn K, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; Trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Thợ sửa cây cảnh; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh Tr, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1958; vợ: chưa có; con có 01 người sinh năm 2019 (con ngoài giá thú); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

* *Người bị hại:* Vợ chồng anh Mai Tuấn K, sinh năm 1970, chị Trần Đăng Linh H, sinh năm: 1974; Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định (có đơn xin xét xử vắng mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Văn T, sinh năm: 1982; Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định (vắng mặt).

* *Người làm chứng:*

- Bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1938; Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1973; Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình

Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 26/10/2022, Lê Anh T điều khiển xe mô tô 77L1 530.30 (xe của chị Nguyễn Đặng Ni T, sinh năm 1995, HKTT: 11 Tôn Thất Bách, phường G, thành phố Q) đi từ phòng trọ ở phường B, thị xã A đến xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định để tìm mua cây cảnh. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T đến nhà anh Mai Tuấn Kiều để thăm chơi. Khi đến nơi, T dựng xe mô tô 77L1-530.30 ở ngoài cổng ngõ, rồi đi bộ vào bên trong nhà thì gặp bà Nguyễn Thị S qua hỏi chuyện thì biết được anh K không có mặt ở nhà. Lúc này, T đang đứng ở phòng khách thì thấy tại vị trí tủ kính để ti vi có 02 chiếc điện thoại di động (loại Oppo A55 màu xanh và Vivo 1916 màu xanh đen). T sinh ý định chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại di động trên. T quan sát thấy nhà anh Kiều không có ai khác ngoài bà Song đã già yếu, nên lén lút lấy 02 chiếc điện thoại di động trên bỏ vào túi quần rồi rời đi. T đem 02 chiếc điện thoại di động vừa trộm được đến bán cho anh Lê Văn T chủ cửa hàng điện thoại “Nhật Khánh” được 2.800.000 đồng; tiêu xài cá nhân hết.

- Ngày 08/11/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã A đã kết luận:

+ 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1916 màu xanh đen đã qua sử dụng tại thời điểm bị xâm hại, trị giá: 2.000.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo A55 màu xanh đã qua sử dụng tại thời điểm bị xâm hại, trị giá: 2.000.000 đồng.

Tổng cộng: 4.000.000 đồng.

- Về vật chứng vụ án:

+ 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1916, số Imei: 865966048748335 màu xanh đen.

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo A55, kiểu máy CPH2325, màu xanh.

+ Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Airblade, màu trắng-đen, biển kiểm soát: 77L1-530.30

Số vật chứng trên, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu xong.

+ 01 áo sơ mi dài tay, màu xanh xám, trước ngực bên trái có chữ “BURBERRY”.

+ 01 quần tây dài, màu đen, túi quần phía sau có chữ “THE INVAPER”.

+ 01 nón lưỡi trai màu đen xám, vải Jean, bên trong nón có chữ “TOMMY-HILFINGER”.

+ 01 đồng hồ mặt hình tròn, viền màu vàng, dây da màu nâu, mặt dưới đồng hồ có chữ “ORIENT”

+ 01 đôi dép quai tràm màu xám, gấn kim loại màu vàng hình cá sấu, đế dép màu đen.

Số vật chứng trên, hiện đang được Cơ quan điều tra tạm giữ.

- Về dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Mai Tuấn K, Trần Đặng Linh H đã nhận lại tài sản xong, có đơn bãi nại và không có yêu cầu gì thêm. Bị cáo Lê Anh T đã bồi hoàn số tiền 2.800.000 đồng cho anh Lê Văn T.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKSAN ngày 27/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Anh T từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Về phần dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại Mai Tuấn K, Trần Đặng Linh H đã nhận lại tài sản xong, có đơn bãi nại và không có yêu cầu gì thêm. Bị cáo Lê Anh T đã bồi hoàn số tiền 2.800.000 đồng cho anh Lê Văn T, nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị HĐXX tuyên

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 áo sơ mi dài tay, màu xanh xám, trước ngực bên trái có chữ “BURBERRY”.

+ 01 quần tây dài, màu đen, túi quần phía sau có chữ “THE INVAPER”.

+ 01 nón lưỡi trai màu đen xám, vải Jean, bên trong nón có chữ “TOMMY-HILFINGER”.

+ 01 đôi dép quai tràm màu xám, gấn kim loại màu vàng hình cá sấu, đế dép màu đen.

Hoàn trả cho bị cáo Lê Anh T: 01 đồng hồ mặt hình tròn, viền màu vàng, dây da màu nâu, mặt dưới đồng hồ có chữ “ORIENT”

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, thể hiện: Lợi dụng bà Nguyễn Thị Song già yếu trong nhà không còn ai, bị cáo Lê Anh T đã lén lút lấy 02 chiếc điện thoại di động loại Oppo A55 màu xanh và Vivo 1916 màu xanh đen trị giá 4.000.000đ của anh Mai Tuấn K rồi bán được 2.800.000đ tiêu xài cá nhân hết. Ngày 08/11/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã A đã kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1916 màu xanh đen đã qua sử dụng tại điểm bị xâm hại, trị giá: 2.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A55 màu xanh đã qua sử dụng tại thời điểm bị xâm hại, trị giá: 2.000.000 đồng. Hành vi của Lê Anh T đã phạm vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nên Cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân thị xã A truy tố bị cáo Lê Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Lê Anh T là công dân trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thừa biết rằng quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ nhưng vì để có tiền tiêu xài bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, bị cáo đã bồi hoàn cho anh Lê Văn T 2.800.000đ. Hơn nữa bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, nên miễn xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 áo sơ mi dài tay, màu xanh xám, trước ngực bên trái có chữ “BURBERRY”.

+ 01 quần tây dài, màu đen, túi quần phía sau có chữ “THE INVAPER”.

+ 01 nón lưỡi trai màu đen xám, vải Jean, bên trong nón có chữ “TOMMY-HILFINGER”.

+ 01 đôi dép quai tràm màu xám, gấn kim loại màu vàng hình cá sấu, đế dép màu đen.

- Hoàn trả cho bị cáo Lê Anh T: 01 đồng hồ mặt hình tròn, viền màu vàng, dây da màu nâu, mặt dưới đồng hồ có chữ “ORIENT” .

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Anh T phải chịu 200.000đ theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Anh T 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát giáo dục nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lê Anh T cho Ủy ban nhân dân xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trong trường hợp bị cáo Lê Anh T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lê Anh T vì bị cáo không có thu nhập ổn định.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, miễn xét.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 áo sơ mi dài tay, màu xanh xám, trước ngực bên trái có chữ “BURBERRY”.

+ 01 quần tây dài, màu đen, túi quần phía sau có chữ “THE INVAPER”.

+ 01 nón lưỡi trai màu đen xám, vải Jean, bên trong nón có chữ “TOMMY-HILFINGER”.

+ 01 đôi dép quai tràm màu xám, gấn kim loại màu vàng hình cá sấu, đế dép màu đen.

- Hoàn trả cho bị cáo Lê Anh T: 01 đồng hồ mặt hình tròn, viền màu vàng, dây da màu nâu, mặt dưới đồng hồ có chữ “ORIENT”.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã A)

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Anh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

“Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSNDTX. A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Công an TX. A;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

T Văn Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

T Văn Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Nhàn Đặng Hồng Ngọc

T Văn Hà

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
PHIÊN TÒA**

THẨM PHÁN –CHỦ TỌA

T Văn Hà

